

Số: 51/2020/QĐST- HNGĐ

Hà Giang, ngày 14 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2020; giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thu H
- Bị đơn: Ông Trịnh Quang S

Địa chỉ: SN 05, phố Ngô Quyền, tổ 06, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Thu H và ông Trịnh Quang S; địa chỉ: SN 05, phố N, tổ 06, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thu H và ông Trịnh Quang S nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà H tự nguyện cấp dưỡng nuôi chị Trịnh Khánh H, sinh năm 2001 hiện đang học đại học, mức cấp dưỡng 3000.000đ/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2020 cho đến khi chị H học xong đại học.

Anh Trịnh Ngọc Kh sinh năm 1997 đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Bà H tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố H, biên lai số 0002081 ngày 13 tháng 4 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố HG;
- Chi cục THADS thành phố H;
- UBND P. N
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình